

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 03/2017/QĐDS-ST

Ngày: 31- 8 - 2017

V/v Phân chia tài sản chung
để thi hành án theo quy định
của Luật thi hành án dân sự

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN - TỈNH LẠNG SƠN

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Đình Sinh - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Bà Liễu Thị Hồng Thắm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn tham gia phiên họp:
Bà Nguyễn Lan Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 06/2017/TLST-DS ngày 07 tháng 8 năm 2017 về việc: "Yêu cầu phân chia tài sản chung để thi hành án theo quy định của pháp luật", theo Quyết định mở phiên họp số 03/2017/QĐPH-ST ngày 17 tháng 8 năm 2017, giữa:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Lộc Thị H, sinh năm 1985;
Trú tại: Tổ 9, khối 9, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu:

Luật sư Nguyễn Tài Hiệp - Văn phòng luật sư Nghĩa Hiệp thuộc Đoàn luật sư tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Chu Văn V, sinh ngày 02 tháng 10 năm 1983;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã Đ, huyện L, tỉnh Lạng Sơn.

Trú tại: Tổ 9, khối 9, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

Hiện đang chấp hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt (có yêu cầu giải quyết vắng mặt).

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Yêu cầu phân chia tài sản chung để thi hành án theo quy định của Luật thi hành án dân sự là chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu THACO màu trắng, biển kiểm soát 12C- 024.74, số khung RNH50AKEC025398, số máy D4DBE 567260.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố L nhận định:

Bà Lộc Thị H, trú tại: Tổ 9, khối 9, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn có đăng ký kết hôn với ông Chu Văn V, sinh năm 1983, đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã Đ, huyện L, tỉnh Lạng Sơn; trú tại: Tổ 9, khối 9, phường V, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn theo Giấy đăng ký kết hôn số 10, quyển số 04/2007, ngày 18/5/2007 của Ủy ban nhân dân xã L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Ông Chu Văn V bị Tòa án xét xử và đã có bản án, hiện nay đang chấp hành án tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lạng Sơn.

Theo đơn yêu cầu, trong quá trình giải quyết vụ việc và tại phiên họp, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người yêu cầu và người yêu cầu bà Lộc Thị H trình bày:

Khoảng năm 2013, vợ chồng bà Lộc Thị H có mua 01 chiếc xe tải nhãn hiệu Trường Hải (loại xe 07 tấn) với giá 460.000.000 đồng, không nhớ biển số xe. Đến đầu năm 2014 gia đình bà H bán chiếc xe này đi với giá 380.000.000 đồng lấy tiền mua chiếc xe tải nhãn hiệu THACO màu trắng, biển kiểm soát: 12C- 024.74 ở Công ty Trường Hải tại đường Quốc lộ 1A, thành phố L với giá 600.000.000 đồng (bao gồm cả đăng ký xe). Chiếc xe này đăng ký mang tên ông Chu Văn V. Khi bán chiếc xe tải cũ, bà H đã bỏ thêm tiền riêng của mình là 220.000.000 đồng để mua chiếc xe tải mới hiệu THACO hết 600.000.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 56/2016/HSST ngày 09-8-2016, Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã quyết định "Tuyên trả cho bị cáo Chu Văn V 01 xe ô tô tải nhãn hiệu THACO màu trắng, biển kiểm soát 12C- 024.74, số khung RNH50AKEC025398, số máy D4DBE 567260 đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng xe; kèm theo 01 giấy đăng ký xe ô tô số 000765 mang tên Chu Văn V và 01 sổ đăng kiểm số 2801298 do Cục đăng kiểm Việt nam cấp. Nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án".

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, tại Quyết định thi hành án số 172/QĐ-CTHADS ngày 10/5/2017, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn cho thi hành án đối với ông Chu Văn V về các khoản: Án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng; tiền phạt 300.000.000 đồng; truy thu 10 tỷ đồng.

Ngày 05/6/2017, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định số 09/QĐ-CTHADS về việc cưỡng chế kê biên, xử lý tài sản đứng tên Chu Văn V là chiếc xe tải nhãn hiệu THACO màu trắng, biển kiểm soát 12C- 024.74.

Ngay sau khi nhận được Quyết định cưỡng chế kê biên đối với chiếc xe ô tô, bà Lộc Thị H có đơn khiếu nại gửi đến Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn đề nghị xem xét tài sản kê biên. Vì vậy, ngày 12/6/2017, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn có Thông báo số 102/TB-THADS thông báo cho bà H biết có quyền khởi kiện đến Tòa án để xác định quyền sở hữu, sử dụng đối với tài sản bị kê biên.

Bà Lộc Thị H xác định chiếc xe ô tô tải bị kê biên là tài sản chung của vợ chồng bà có được trong thời kỳ hôn nhân, trong đó bà H phải góp thêm tiền riêng của mình để mua chiếc xe. Vì vậy bà H khởi kiện yêu cầu phân chia tài sản chung là chiếc xe và yêu cầu được sở hữu $\frac{2}{3}$ trị giá xe. Bà H xin nhận lại chiếc xe và trả tiền chênh lệch cho ông Chu Văn V.

Tại phiên họp, bà Lộc Thị H vẫn giữ nguyên nội dung trong đơn yêu cầu.

Ông Chu Văn V vắng mặt tại phiên họp, nhưng tại biên bản lấy lời khai ngày 16/8/2017, ông V trình bày:

Chiếc xe tải nhãn hiệu THACO màu trắng, biển kiểm soát: 12C- 024.74 do ông V đứng tên trong giấy đăng ký xe. Chiếc xe này do vợ chồng ông V mua năm 2014 ở Công ty Trường Hải, thành phố L với giá 600.000.000 đồng (bao gồm cả đăng ký xe); việc làm giấy tờ mua bán và trả tiền do bà H thực hiện. Trước đây vợ chồng ông V cũng có 01 xe tải hiệu Trường Hải, năm 2014 đã bán chiếc xe này được 380.000.000 đồng. Bà H đã bỏ thêm tiền riêng của mình là 220.000.000 đồng bù vào để mua chiếc xe tải hiệu THACO màu trắng, biển kiểm soát: 12C- 024.74. Ông V xác định chiếc xe này là tài sản chung của vợ chồng có được trong thời kỳ hôn nhân hình thành từ việc bán chiếc xe cũ năm 2014. Chiếc xe tải hiệu Trường Hải bán năm 2014 được 380.000.000 đồng, theo quy định ông V và bà H mỗi người có $\frac{1}{2}$ trị giá xe (190.000.000 đồng). Bà H đã bỏ thêm tiền riêng của mình hơn 200.000.000 đồng để mua chiếc xe THACO màu trắng, biển kiểm soát: 12C- 024.74 với giá 600.000.000 đồng. Do vậy, ông V thỏa thuận bà H sẽ hưởng $\frac{2}{3}$ trị giá xe, ông V hưởng $\frac{1}{3}$ trị giá xe tại thời điểm định giá. Ông V đồng ý nếu bà H muốn sở hữu toàn bộ xe thì phải thanh toán cho ông V $\frac{1}{3}$ trị giá xe bằng tiền.

Tại phiên họp, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự:

- Tòa án nhân dân thành phố L thụ lý và thực hiện đúng trình tự, thủ tục giải quyết việc dân sự theo luật định; người tiến hành phiên họp và người tham gia phiên họp chấp hành đúng quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Lộc Thị H về việc phân chia tài sản chung và thỏa thuận của bà H và ông V về trị giá tài sản của mỗi người được hưởng, cụ thể: Bà H hưởng $\frac{2}{3}$, ông V hưởng $\frac{1}{3}$ trị giá xe. Trường hợp bà H có nhu cầu sử dụng toàn bộ chiếc xe thì phải trả ông V $\frac{1}{3}$ trị giá xe.

Xét thấy, trên cơ sở chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ, lời khai của hai bên đương sự và quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 56/2016/HSST ngày 09-8-2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn, có căn cứ xác định chiếc xe tải nhãn hiệu THACO màu trắng, biển kiểm soát 12C- 024.74 được hình thành từ việc vợ chồng bà Lộc Thị H bán chiếc xe tải cũ hiệu Trường Hải đi để mua chiếc xe này. Mặc dù giấy đăng ký xe đứng tên ông Chu Văn V, nhưng ông Chu Văn V và bà Lộc Thị H đều khẳng định chiếc xe là tài sản chung của vợ chồng có được trong thời kỳ hôn nhân. Tuy nhiên, việc phân chia cần theo đúng các quy định của pháp luật.

Theo Điều 33 Luật hôn nhân và gia đình quy định:

"Tài sản chung của vợ chồng gồm tài sản do vợ, chồng tạo ra, thu nhập do lao động, hoạt động sản xuất, kinh doanh, hoa lợi, lợi tức phát sinh từ tài sản riêng và thu nhập hợp pháp khác trong thời kỳ hôn nhân trừ trường hợp được quy định tại khoản 1 Điều 40 của Luật này; tài sản mà vợ chồng được thừa kế chung hoặc được tặng cho chung và những tài sản khác mà vợ chồng thoả thuận là tài sản chung..."

Tại khoản 2 Điều 59 Luật hôn nhân và gia đình quy định:

"Tài sản chung của vợ chồng được chia đôi, nhưng có tính đến các yếu tố sau đây:

a). Hoàn cảnh của gia đình và của vợ, chồng;

b). Công sức đóng góp của vợ, chồng vào việc tạo lập, duy trì và phát triển khối tài sản chung".

Trong quá trình giải quyết vụ việc, bà Lộc Thị H đề nghị Tòa án chia cho bà $\frac{2}{3}$ trị giá xe ô tô, ông Chu Văn V cũng nhất trí với yêu cầu này.

Từ nhận định trên, căn cứ Điều 213, 218, 219 Bộ luật dân sự. Khoản 9 Điều 27; Điều 361; Điều 367; Điều 371; Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 33; Điều 38; Điều 39 Luật hôn nhân và gia đình; chấp nhận yêu cầu của bà Lộc Thị H, phân chia tài sản chung của bà Lộc Thị H và ông Chu Văn V là chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu THACO màu trắng, biển kiểm soát 12C- 024.74, số khung RNH50AKEC025398, số máy D4DBE 567260.

Bà Lộc Thị H phải chịu lệ phí Tòa án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 213, 218, 219 Bộ luật dân sự. Khoản 9 Điều 27; Điều 361; Điều 367; Điều 371; Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 33; Điều 38; Điều 39; Khoản 1, 2 Điều 59 Luật hôn nhân và gia đình. Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Lộc Thị H về việc phân chia tài sản chung để thi hành án theo quy định của Luật thi hành án dân sự, cụ thể:

- Phân chia tài sản chung của ông Chu Văn V và bà Lộc Thị H là chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu THACO, màu trắng, biển kiểm soát 12C-024.74, số khung RNH50AKEC025398, số máy D4DBE 567260, xe đã qua sử dụng, giấy đăng ký xe mang tên Chu Văn V;

+ Ông Chu Văn V được sở hữu $\frac{1}{3}$ trị giá xe.

+ Bà Lộc Thị H được sở hữu $\frac{2}{3}$ trị giá xe.

Trường hợp bà Lộc Thị H có nhu cầu sử dụng toàn bộ chiếc xe thì phải thanh toán cho ông Chu Văn V $\frac{1}{3}$ trị giá xe.

Trị giá xe được xác định theo kết luận định giá của cơ quan chuyên môn tại thời điểm định giá hoặc kết quả đấu giá theo quy định của pháp luật.

2. Về lệ phí: Bà Lộc Thị H phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. Khấu trừ vào số tiền bà Lộc Thị H đã nộp 300.000 đồng tại biên lai nộp tiền tạm ứng lệ phí số AA/2012/03180 ngày 02/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP L;
- Cục THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS TP L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ việc;
- Lưu QĐ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Đình Sinh

Nơi nhận:

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**